

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 360/2022/HS-ST
Ngày 08 tháng 12 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Thuận

Bà Võ Thị Bời

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 379/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1995, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn N1, xã K1, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Phan Tiến Đ, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1972

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 09/02/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 7 năm 2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1997 – Chủ hộ kinh doanh cửa hàng di động ĐT; trú tại: Thôn P1, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1984, trú tại: Thôn P 2, xã D1, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Trần Như V, sinh năm 1997, trú tại: Thôn P1, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
- Ông Phan Nh, sinh năm 1980, trú tại: Thôn P1, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần điện thoại để sử dụng nên khoảng 17 giờ 05 phút ngày 13/7/2022, Trần Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N1-884.30 đến cửa hàng điện thoại di động ĐT tại đại lộ N, thôn P1, xã P, thành phố Nha Trang để giả vờ hỏi mua điện thoại. H dựng xe ở ngoài, mặc áo mưa màu đỏ rồi đi vào trong cửa hàng gặp anh Nguyễn Thanh Đ (sinh năm 1997; HKTT: P1, xã P, thành phố N, Chủ cửa hàng điện thoại di động ĐT) hỏi mua điện thoại tầm 2-3 triệu đồng. Thấy H đến hỏi nên anh Đ có đưa 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S còn nguyên hộp cho H xem. H vừa giả vờ kiểm tra điện thoại, vừa quan sát xem khi nào anh Đ không chú ý thì sẽ lấy điện thoại và bỏ chạy. Khoảng vài phút sau, khi thấy anh Đ không chú ý thì H lập tức cầm điện thoại rồi bỏ chạy ra khỏi cửa hàng về hướng xe mô tô biển kiểm soát 79N1-884.30 của H đang chờ sẵn. Anh Đ thấy vậy lập tức đuổi theo, tri hô, cùng người dân xung quanh không chế, bắt giữ H cùng toàn bộ tang vật giao cho Công an xã P1.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang, Trần Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 254/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S, trị giá: 2.840.000đ (*hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*)

Tại bản Cáo trạng số 314/CT-VKSNT ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Ngọc H khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại cửa hàng điện thoại di động ĐT thuộc đại lộ N, thôn P1, xã P, thành phố Nha Trang, Trần Ngọc H đã có hành vi cướp giật 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03S của anh Nguyễn Thanh Đ trị giá 2.840.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo nhận thức được việc cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A03S đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 79N1-884.30 do bà Nguyễn Thị Thu A đứng tên đăng ký chủ sở hữu: Qua xác minh chiếc xe này bị mất trộm tại huyện D. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã chuyển vật chứng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D để điều tra theo thẩm quyền nên không xem xét trong vụ án này.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc H 02 (hai) năm tù** về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 7 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Trần Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang